

DANH SÁCH

Thí sinh đủ điều kiện dự tuyển viên chức hưởng lương từ nguồn thu Bệnh viện năm 2019

Số TT	Họ và tên	Sinh ngày	Trình độ chuyên môn	Cơ sở đào tạo	Diện ưu tiên	Ghi chú
A. Bác sỹ đa khoa (Chỉ tiêu :15)						
I. Bác sỹ hệ Nội (Chỉ tiêu: 04)						
1	Hoàng Thị Hiếu	28/04/1992	Bác sỹ đa khoa	Trường Đại học Võ Trường Toán	Con thương binh	
II. Bác sỹ hệ Ngoại (Chỉ tiêu: 03)						
1	Trần Anh Thư	21/07/1995	Bác sỹ đa khoa	Trường Đại học Y dược Huế		
2	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	24/03/1993	Bác sỹ đa khoa (Định hướng Sản)	Trường Đại học Y dược Huế		
III. Bác sỹ khoa Nhi (Chỉ tiêu: 02)						
1	Trương Thị Thùy Linh	25/06/1995	Bác sỹ đa khoa	Trường Đại học Trà Vinh		
2	Trần Thị Khánh Vân	30/01/1994	Bác sỹ đa khoa	Trường Đại học Y dược Huế		
B. Các chuyên ngành thuộc khối Y khác						
I. Cử nhân Điều dưỡng (Chỉ tiêu :2)						
1	Trương Thị Hoài	10/02/1997	Cử nhân Điều dưỡng	Trường Đại học kỹ thuật Y dược Đà Nẵng		
2	Hoàng Thị Lan	05/03/1993	Cử nhân Điều dưỡng	Trường Đại học Y dược Huế		
3	Lê Thị Ái Lệ	10/04/1996	Cử nhân Điều dưỡng	Trường Đại học kỹ thuật Y dược Đà Nẵng		
4	Phạm Thị Trâm	01/04/1994	Cử nhân Điều dưỡng	Trường Đại học Y dược Huế		
II. Cao đẳng Điều dưỡng (Chỉ tiêu :16)						
1	Lê Thúy Diễm	16/04/1995	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Đại học kỹ thuật Y dược Đà Nẵng		
2	Cao Thị Mỹ Dung	19/01/1992	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Đại học kỹ thuật Y dược Đà Nẵng		
3	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	10/09/1997	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai		
4	Nguyễn Thị Hà	20/08/1997	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Huế		
5	Lê Thị Thu Hoài	14/01/1996	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Quảng Trị		
6	Trần Thị Khánh Huyền	17/10/1997	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Quảng Trị		
7	Đoàn Thị Hồng Lan	28/04/1997	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Quảng Trị		
8	Ngô Thị Kim Ly	02/08/1996	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng bách khoa Đà Nẵng		
9	Nguyễn Thị Diệu Ly	10/06/1992	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Huế	Con liệt sỹ	
10	Văn Thị Thiên Nga	12/09/1997	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Huế		
11	Nguyễn Thị Ngọc	13/10/1993	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Huế		
12	Trần Tùng Nhã	04/08/1995	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Huế		

Số TT	Họ và tên	Sinh ngày	Trình độ chuyên môn	Cơ sở đào tạo	Diện ưu tiên	Ghi chú
13	Đinh Thị Ý Nhi	15/05/1996	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Quảng Trị		
14	Hoàng Thị Hồng Nhung	21/09/1996	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Quảng Trị		
15	Nguyễn Thị Thu Song	26/07/1995	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Đại học kỹ thuật Y dược Đà Nẵng		
16	Hoàng Thị Ngọc Thạch	28/10/1992	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Đại học kỹ thuật Y dược Đà Nẵng		
17	Lê Hoài Minh Thảo	31/01/1995	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Đại học Duy Tân		
18	Nguyễn Thị Thu Thảo	18/03/1997	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Huế		
19	Lê Thị Minh Thủy	30/04/1996	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Huế	Con thương binh	
20	Lê Thị Thủy Tiên	23/05/1995	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Huế		
21	Phạm Thị Thủy Trang	10/11/1997	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Huế		
22	Võ Thị Thủy Trang	10/08/1993	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Huế		
23	Lê Thị Uyên	02/06/1995	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Quảng Trị		
24	Lê Thị Hải Yến	20/04/1996	Cao đẳng Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa		
III. Trung cấp Điều dưỡng (Chỉ tiêu :6)						
1	Trần Thị Duyên	20/12/1991	Trung cấp Điều dưỡng	Trường Cao đẳng bách khoa Đà Nẵng		
2	Nguyễn Thị Hiền	18/11/1995	Trung cấp Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Quảng Trị		
3	Đoàn Thị Huệ	01/08/1994	Trung cấp Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Huế		
4	Lê Thị Minh Huyền	14/03/1996	Trung cấp Điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y tế Quảng Trị		
5	Nguyễn Thị Quỳnh	15/01/1992	Trung cấp Điều dưỡng	Trường Trung cấp Y tế Quảng Trị		
6	Lê Thị Huyền Trang	22/04/1992	Trung cấp Điều dưỡng	Trường Trung cấp Y tế Quảng Trị		
IV. Y sỹ Y học cổ truyền hoặc Y sỹ có chứng chỉ chuyên khoa Y học cổ truyền (Chỉ tiêu :1)						
1	Hồ Thị Thanh Mai	22/10/1993	Y sỹ	Trường Đại học kỹ thuật Y dược Đà Nẵng		
2	Võ Thị Hoàng Oanh	19/08/1994	Y sỹ	Trường Trung cấp Y tế Quảng Trị		
V. Cao đẳng Hộ sinh (Chỉ tiêu :2)						
1	Hạ Thị Kim Anh	21/10/1997	Cao đẳng Hộ sinh	Trường Đại học kỹ thuật Y dược Đà Nẵng		
2	Nguyễn Thị Kiều Diễm	18/12/1996	Cao đẳng Hộ sinh	Trường Cao đẳng Y tế Huế		
3	Nguyễn Thị Hương	20/08/1995	Cao đẳng Hộ sinh	Trường Cao đẳng Y tế Huế		
VI. Trung cấp Hộ sinh (Chỉ tiêu :2)						
1	Trần Thị Hà	30/08/1995	Cao đẳng Hộ sinh	Trường Cao đẳng Y tế Huế		
2	Võ Thị Thu Hằng	17/12/1994	Cao đẳng Hộ sinh	Trường Đại học kỹ thuật Y dược Đà Nẵng		
VII. Cao đẳng Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng (Chỉ tiêu :2)						
1	Hồ Sĩ Tâm Minh	10/05/1996	Cao đẳng phục hồi chức năng	Trường Đại học kỹ thuật Y dược Đà Nẵng		

Số TT	Họ và tên	Sinh ngày	Trình độ chuyên môn	Cơ sở đào tạo	Diện ưu tiên	Ghi chú
VIII. Dược sỹ Đại học (Chỉ tiêu :2)						
1	Trần Thị Hoàn	11/12/1995	Dược sỹ Đại học	Trường Đại học Duy Tân		
2	Lê Trần Khánh Huyền	20/07/1996	Dược sỹ Đại học	Trường Đại học Duy Tân		
3	Nguyễn Thị Kim Ngân	04/07/1995	Dược sỹ Đại học	Trường Đại học Duy Tân		
4	Trương Thị Nhung	02/01/1995	Dược sỹ Đại học	Trường Đại học kỹ thuật Y được Đà Nẵng		
5	Trần Thiện Thanh	26/02/1987	Thạc sỹ Dược	Trường Đại học dược Hà Nội		
6	Hoàng Thị Hoài Trang	20/06/1995	Dược sỹ Đại học	Trường Đại học Duy Tân		
IX. Dược sỹ Cao đẳng (Chỉ tiêu :3)						
1	Bùi Thị Thu Huyền	15/08/1987	Dược sỹ Đại học	Trường Đại học Y dược Huế		
2	Phạm Thị Ngọc Quyên	20/10/1981	Dược sỹ Đại học	Trường Đại học Y dược Huế	Con thương binh	
3	Nguyễn Thị Trinh	23/09/1996	Dược sỹ Cao đẳng	Trường Cao đẳng Phương Đông Đà Nẵng		
4	Trương Nhã Uyên	28/09/1997	Dược sỹ Cao đẳng	Trường Cao đẳng Y tế Quảng Trị		
X. Dược sỹ Trung cấp (Chỉ tiêu :2)						
1	Nguyễn Thị Thu Hà	06/03/1996	Dược sỹ Cao đẳng	Trường Cao đẳng Y tế Quảng Trị		
2	Trương Thị Loan	17/10/1996	Dược sỹ Cao đẳng	Trường Cao đẳng Y tế Huế		
3	Trần Thị Diệu Na	23/10/1995	Trung cấp Dược	Trường Cao đẳng Y tế Quảng Trị		
4	Đỗ Thị Thắm	24/06/1995	Dược sỹ Trung cấp	Trường Cao đẳng Y tế Quảng Trị		
XI. Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học (Chỉ tiêu :2)						
1	Đặng Thị Ngọc Hiền	27/11/1996	Cử nhân xét nghiệm y học	Trường Đại học kỹ thuật Y được Đà Nẵng		
2	Lê Thị Thúy Nga	25/10/1995	Cử nhân Xét nghiệm y học	Trường Đại học Y dược Huế		
3	Nguyễn Hoàng Phương	10/07/1992	Cử nhân Kỹ thuật y học	Trường Đại học Y dược Huế		
4	Nguyễn Thị Huyền Sương	18/12/1994	Cử nhân Xét nghiệm y học	Trường Đại học kỹ thuật Y được Đà Nẵng		
5	Nguyễn Thị Đài Trang	03/03/1996	Cử nhân Kỹ thuật y học	Trường Đại học kỹ thuật Y được Đà Nẵng		
6	Nguyễn Thị Thảo Trinh	19/08/1996	Cử nhân Xét nghiệm y học	Trường Đại học kỹ thuật Y được Đà Nẵng		
XII. Trung cấp Kỹ thuật viên Xét nghiệm y học (Chỉ tiêu :2)						
1	Trần Hoàng Anh	15/02/1992	Kỹ thuật viên xét nghiệm trung học	Viện sốt rét ký sinh trùng - côn trùng Quy Nhơn		
2	Nguyễn Ngọc Ánh	12/09/1997	Cao đẳng Xét nghiệm y học	Trường Đại học kỹ thuật Y được Đà Nẵng		
3	Nguyễn Thị Băng Châu	03/06/1991	Trung cấp xét nghiệm	Trường Trung cấp Y tế An Khánh		
4	Hồ Thị Hàn Diễm	30/06/1995	Cao đẳng Xét nghiệm y học	Trường Cao đẳng Y tế Quảng Nam		
5	Lê Hoàng Thủy Tiên	11/12/1996	Cao đẳng Xét nghiệm y học	Trường Cao đẳng Y tế Huế		
C. Các chuyên ngành không thuộc khối Y						

Số TT	Họ và tên	Sinh ngày	Trình độ chuyên môn	Cơ sở đào tạo	Diện ưu tiên	Ghi chú
I. Cử nhân Kế toán (Chỉ tiêu :3)						
1	Nguyễn Thị Yến Chi	04/02/1996	Cử nhân kế toán	Trường Đại học Duy Tân		
2	Nguyễn Đức Đức	04/04/1988	Cử nhân kế toán	Trường Đại học Duy Tân		
3	Thái Thị Ngọc Hiếu	03/04/1995	Cử nhân kế toán	Trường Đại học Tài chính kế toán	Con thương binh	
4	Trịnh Thị Thu Hoài	01/07/1996	Cử nhân kế toán	Trường Đại học kinh tế Đà Nẵng		
5	Lê Giáng Hương	17/04/1996	Cử nhân kế toán	Trường Đại học Lâm Nghiệp		
6	Nguyễn Thị Thu Hương	15/10/1991	Cử nhân kế toán	Trường Đại học kinh tế - Đại học Đà Nẵng		
7	Hồ Thị Mỹ Liên	04/08/1994	Cử nhân kế toán	Trường Đại học Nha Trang		
8	Lê Phương Thảo	16/06/1994	Cử nhân kế toán	Trường Đại học Tài chính kế toán Quảng Ngãi		
9	Nguyễn Thị Bích Vân	06/01/1994	Cử nhân kế toán	Trường Đại học kinh tế - Đại học Đà Nẵng		
II. Cao đẳng Kế toán (Chỉ tiêu :1)						
1	Nguyễn Thị Minh Hương	01/02/1982	Cử nhân kế toán	Trường Đại học Đà Nẵng		
2	Phùng Thị Lệ Huyền	08/05/1992	Cao đẳng Kế toán	Trường Cao đẳng kinh tế - kỹ thuật Sài Gòn		
3	Võ Thị Lệ	18/11/1994	Cao đẳng Kế toán	Trường Cao đẳng Thương mại Đà Nẵng		
4	Đỗ Tài Luật	30/07/1983	Cao đẳng Kế toán	Trường Cao đẳng Tài chính kế toán Quảng Ngãi		
5	Trương Thị Nhi	02/02/1993	Cao đẳng Kế toán	Trường Đại học dân lập Phú Xuân		
6	Hoàng Lê Thanh Thảo	26/10/1991	Cao đẳng Kế toán	Trường Đại học Duy Tân		
7	Lữ Học Phương Thảo	15/11/1993	Cử nhân kế toán	Trường Đại học Duy Tân		
8	Trần Thị Thu Thảo	30/04/1993	Cao đẳng Kế toán	Trường Cao đẳng Lương thực - Thực phẩm		
III. Nhân viên kỹ thuật điện, nước (Chỉ tiêu :1)						
1	Lê Đình Toàn	23/01/1992	Trung cấp Điện công nghiệp và dân dụng	Trường Cao đẳng công nghiệp Huế		
IV. Nhân viên cơ khí sửa chữa (Chỉ tiêu :1)						
1	Nguyễn Tùng Long	12/12/1991	Kỹ sư cơ khí chế tạo máy	Trường Đại học bách khoa Đà Nẵng		

(Danh sách này gồm có 91 người)

* **Lưu ý:** Các thí sinh không có đủ hồ sơ theo điều kiện dự tuyển của Hội đồng xét tuyển sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng theo quy định tại khoản 4, Điều 17, Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018.

- Nơi nhận:
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng;
- Website Bệnh viện.



Phó Giám đốc Bệnh viện
Hà Lâm Chi